

Số: 49/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 45/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2020, giữa:

* Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Thu T - sinh năm: 1991

Địa chỉ: Xóm M, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ

* Bị đơn: Anh Hà Xuân H - sinh năm: 1990

Địa chỉ: Xóm M, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Thị Thu T và anh Hà Xuân H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Hà Xuân H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục 02 con chung là Hà Đỗ Hải N - sinh ngày: 12/8/2010 và Hà Đỗ Nhật C - sinh ngày: 13/10/2014 kể từ tháng 3/2020 đến khi con chung thành niên. Chị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì anh H không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, chị Đỗ Thị Thu T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị T và anh H xác định có tài sản chung và nợ chung nhưng tự giải quyết. Không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về công sức đóng góp gia đình: Chị T và anh H xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn: Chị Đỗ Thị Thu T chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0002047 ngày 27/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn. Chị Đỗ Thị Thu T được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Sơn;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn;
- UBND xã V;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Khắc Chiên